

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2023

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

Số: 02/HĐKT/CDC-CODECO

Về việc: Khảo sát địa chất công trình  
Dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (Giai đoạn II)  
Địa điểm: KĐT Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

**I. CĂN CỨ**

- Luật dân sự số 91/2015/QH13;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;
- Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 về quy định chi tiết một số nội dung quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Hợp đồng số: 02/HĐTP/MP-CDC ký ngày 31/10/2023 giữa Công ty Công ty cổ phần trắc địa và thiết bị MP và Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC về việc thực hiện gói thầu Khảo sát địa chất công trình Dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (Giai đoạn II);
- Nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt;
- Năng lực và nhu cầu của hai bên.

**II. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG**

*Hôm nay, chúng tôi gồm các bên dưới đây:*

**1. Bên A: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC**

- Người đại diện: Ông Nguyễn Viết Phát Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Lô 17, đường Tuệ Tĩnh, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
- Điện thoại: 0982 881 369
- Mã số thuế: 0900531518
- Tài khoản: 0591001814248
- Mở tại: Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên

**2. Bên B: Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mỏ - Địa Chất**

- Người đại diện: Ông Trần Đình Kiên Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ: Số 36, ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024 3755 0428
- Mã số thuế: 0101074336
- Tài khoản: 111000037499
- Mở tại: Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Thăng Long

**HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT  
HỢP ĐỒNG KINH TẾ VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU**

**Điều 1: Nội dung công việc thực hiện**

- Bên A giao cho Bên B thực hiện toàn bộ công tác Khảo sát địa chất công trình Dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (Giai đoạn II). Khối lượng công việc dự kiến như bảng sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng
<b>I</b>	<b>Công tác khoan</b>		
1	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m. Cấp đất đá I-III	m	300
2	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m. Cấp đất đá IV-VI	m	60
	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 100m. Cấp đất đá I-III	m	200
	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 100m. Cấp đất đá IV-VI	m	80
<b>II</b>	<b>Thí nghiệm hiện trường</b>		
1	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT). Cấp đất đá I-III	lần	250
2	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT). Cấp đất đá IV-VI	lần	70
<b>III</b>	<b>Thí nghiệm trong phòng</b>		
1	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý thông thường của mẫu đất nguyên dạng	mẫu	100
2	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất không nguyên dạng	mẫu	220
3	Thí nghiệm nén cố kết xác định $C_v$	mẫu	20
4	Thí nghiệm nén ba trục sơ đồ CU	mẫu	20
5	Thí nghiệm mẫu nước đánh giá ăn mòn bê tông và kim loại	mẫu	1

**Điều 2: Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật**

- Chất lượng công việc do Bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của Bên A, phải tuân thủ theo các yêu cầu của dự án và tuân thủ tiêu chuẩn, các quy trình quy phạm chuyên ngành khác theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- Đáp ứng yêu cầu nội dung nhiệm vụ khảo sát được phê duyệt.

**Điều 3: Thời gian và tiến độ thực hiện****3.1. Thời gian thực hiện**

- Thời gian bắt đầu: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết;
- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ yêu cầu của bên A và của dự án.

**3.2. Sản phẩm giao nộp cho Bên A**

- Theo mẫu biểu của dự án và quy định của Chủ đầu tư;
- Toàn bộ sổ gốc, nhật ký và các văn bản thoả thuận liên quan;
- Hồ sơ khảo sát: Số lượng theo yêu cầu dự án;

**Điều 4: Giá trị hợp đồng**

- Giá trị Hợp đồng là: **2.180.000.000 đồng**. Chi tiết đơn giá từng công việc được đính kèm theo Hợp đồng.

*(Bằng chữ: Hai tỷ, một trăm tám mươi triệu đồng).*

- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT 8%.
- Giá trị trên chỉ là tạm tính. Giá trị thanh toán sẽ căn cứ vào khối lượng bên B thực hiện và nghiệm thu nhân với đơn giá cố định từng công việc.

**Điều 5: Thanh toán hợp đồng****5.1. Tạm ứng hợp đồng**

- Hợp đồng không tạm ứng.

**5.2. Thanh toán hợp đồng**

- Khi bên A được Chủ đầu tư nghiệm thu thanh toán, bên A sẽ thanh toán cho bên B toàn bộ giá trị nghiệm thu của hợp đồng và hai bên thanh quyết toán hợp đồng.
- Thời hạn thanh toán: Sau 03 tháng kể từ khi bên B xuất hoá đơn cho bên A, bên A sẽ thanh toán cho bên B theo giá trị được nghiệm thu, thanh toán.

**5.3. Hình thức thanh toán: bằng chuyển khoản.****5.4. Đồng tiền thanh toán: đồng tiền Việt Nam (VND).****Điều 6: Tranh chấp và giải quyết tranh chấp**

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hai bên phải có trách nhiệm thương lượng giải quyết;
- Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua Tòa án kinh tế giải quyết theo quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa án được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành đối với các bên.

**Điều 7: Bất khả kháng**

7.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hoả hoạn chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh...và các thảm hoạ khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam....

- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- Thông báo ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

7.2. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

### **Điều 8: Tạm dừng, huỷ bỏ hợp đồng**

#### **8.1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng**

Các trường hợp tạm dừng thực hiện hợp đồng:

- Do lỗi của Bên giao hoặc Bên nhận gây ra;
- Các trường hợp bất khả kháng;
- Các trường hợp khác do hai bên thoả thuận.
- Một bên có quyền quyết định tạm dừng hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết; trường hợp bên kia tạm dừng không thông báo mà tạm dừng gây thiệt hại thì phải bồi thường cho bên thiệt hại.
- Thời gian và mức đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng do hai bên thoả thuận để khắc phục.

#### **8.2. Huỷ bỏ hợp đồng**

- Một bên có quyền huỷ bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng là điều kiện huỷ bỏ mà các bên đã thoả thuận hoặc pháp luật có quy định. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại.
- Bên huỷ bỏ hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc huỷ bỏ, nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia, thì bên huỷ bỏ hợp đồng phải bồi thường.
- Khi hợp đồng bị huỷ bỏ thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị huỷ bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền.

### **Điều 9: Vi phạm hợp đồng**

- Bên B vi phạm về thời hạn thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi của bên A gây ra, bên B sẽ chịu phạt 0.2% giá trị hợp đồng cho mỗi ngày và không quá 12% tổng giá trị hợp đồng. Nếu quá thời gian tương ứng mức phạt 12% thì bên B phải chịu phạt sau khi thu hồi toàn bộ tạm ứng và bị bên A huỷ bỏ Hợp đồng.
- Bên B vi phạm do không hoàn thành đủ số lượng sản phẩm hoặc chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu quy định trong hợp đồng kinh tế thì bên B phải làm lại cho đủ và đúng chất lượng.

### **Điều 10: Quyền và nghĩa vụ của bên B**

- Bên B đảm bảo rằng tất cả các công việc thực hiện phải tuân theo nhiệm vụ khảo sát được Chủ đầu tư phê duyệt;
- Bên B phải cử cán bộ có đủ năng lực và kinh nghiệm cũng như máy móc, thiết bị đảm bảo chất lượng để thực hiện hợp đồng này một cách tốt nhất;

- Bên B cam kết thực hiện công việc được giao một cách chuyên nghiệp nhất, luôn thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến dự án cho bên A;
- Chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn lao động cho người và máy móc, thiết bị trong suốt quá trình khảo sát.
- Chịu trách nhiệm trước bên A, Chủ đầu tư và pháp luật về công việc của mình; hoàn thành công việc và giao nộp hồ sơ, tài liệu theo đúng tiến độ yêu cầu.
- Xử lý kỹ thuật (nếu có)... theo yêu cầu của bên A và trong quá trình thực hiện dự án.
- Xuất hoá đơn giá trị gia tăng hợp lệ cho bên A.

**Điều 11: Quyền và nghĩa vụ của bên A**

- Cung cấp đầy đủ tài liệu liên quan đến dự án cho bên B;
- Cử cán bộ thường xuyên phối hợp với bên B;
- Tạm ứng và thanh toán cho bên B theo đúng nội dung hợp đồng đã thoả thuận.

**Điều 12: Điều khoản chung**

- Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo mật.
- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản làm căn cứ thực hiện.
- Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

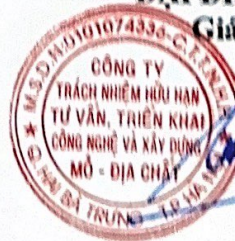
**Giám đốc**



**Nguyễn Viết Phát**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**Giám đốc**



**PGS.TS Trần Đình Kiên**

## PHỤ LỤC ĐƠN GIÁ CÔNG VIỆC

(Kèm theo Hợp đồng kinh tế số: 02/HĐKT/CDC-CODECO ký ngày 01/11/2023)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
<b>I</b>	<b>Công tác khoan</b>				
1	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m. Cấp đất đá I-III	m	300	1.350.000	405.000.000
2	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m. Cấp đất đá IV-VI	m	60	1.950.000	117.000.000
3	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 100m. Cấp đất đá I-III	m	200	1.450.000	290.000.000
4	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 100m. Cấp đất đá IV-VI	m	80	2.100.000	168.000.000
<b>II</b>	<b>Thí nghiệm hiện trường</b>				
1	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT). Cấp đất đá I-III	lần	250	500.000	125.000.000
2	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT). Cấp đất đá IV-VI	lần	70	800.000	56.000.000
<b>III</b>	<b>Thí nghiệm trong phòng</b>				
1	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý thông thường của mẫu đất nguyên dạng	mẫu	100	2.100.000	210.000.000
2	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất không nguyên dạng	mẫu	220	1.200.000	264.000.000
3	Thí nghiệm nén cô kết xác định Cv	mẫu	20	13.500.000	270.000.000
4	Thí nghiệm nén ba trục sơ đồ CU	mẫu	20	13.500.000	270.000.000
5	Thí nghiệm mẫu nước đánh giá ăn mòn bê tông và kim loại	mẫu	1	5.000.000	5.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>2.180.000.000</b>

Bảng chữ: Hai tỷ, một trăm tám mươi triệu đồng /.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2023

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH**

**Dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (Giai đoạn II)**

**Địa điểm: KĐT Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội**

**Công việc: Khảo sát địa chất công trình**

**1. Căn cứ nghiệm thu:**

- Căn cứ luật Xây dựng số 62/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 v/v sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Căn cứ Hợp đồng số: 02/HĐKT/CDC-CODECO ký ngày 01/11/2023 giữa Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC và Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mô - Địa Chất về việc thực hiện công việc khảo sát địa chất công trình Dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (Giai đoạn II);
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ khối lượng thực tế do Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mô - Địa Chất thực hiện.

**2. Đối tượng nghiệm thu:**

- Nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành công tác khảo sát địa chất.

**3. Thành phần trực tiếp nghiệm thu:**

**a) Đại diện bên A: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC**

- Ông: Nguyễn Việt Phát - Chức vụ: Giám đốc
- Ông: Nguyễn Minh Hưng - Chức vụ: Kỹ thuật

**b) Đại diện bên B: Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mô - Địa Chất**

- Ông: Trần Đình Kiên - Chức vụ: Giám đốc
- Ông: ..... - Chức vụ: .....

**4. Thời gian và địa điểm nghiệm thu:**

Bắt đầu : .....h..... ngày .... tháng .... năm 2023;

Kết thúc : .....h..... ngày .... tháng .... năm 2023;

Tại: Văn phòng Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC.

### 5. Khối lượng công việc hoàn thành:

- Căn cứ khối lượng thực tế công việc khảo sát địa chất công trình do Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mỏ - Địa Chất thực hiện;
- Căn cứ sản phẩm khảo sát địa chất giao nộp;
- Đại diện các bên liên quan tiến hành nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành do Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mỏ - Địa Chất thực hiện như sau:

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng theo Hợp đồng	Khối lượng thực hiện	Khối lượng nghiệm thu
<b>I</b>	<b>Công tác khoan</b>				
1	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m. Cấp đất đá I-III	m	300	329,1	329,1
2	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m. Cấp đất đá IV-VI	m	60	131,9	131,9
3	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 100m. Cấp đất đá I-III	m	200	33,8	33,8
4	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 100m. Cấp đất đá IV-VI	m	80	36,2	36,2
<b>II</b>	<b>Thí nghiệm hiện trường</b>				
1	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT). Cấp đất đá I-III	lần	250	175	175
2	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT). Cấp đất đá IV-VI	lần	70	91	91
<b>III</b>	<b>Thí nghiệm trong phòng</b>				
1	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý thông thường của mẫu đất nguyên dạng	mẫu	100	46	46
2	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất không nguyên dạng	mẫu	220	220	220
3	Thí nghiệm nén cố kết xác định Cv	mẫu	20	20	20
4	Thí nghiệm nén ba trục sơ đồ CU	mẫu	20	20	20
5	Thí nghiệm mẫu nước đánh giá ăn mòn bê tông và kim loại	m	1	1	1

### 6. Đánh giá công việc thực hiện:

#### a) Về chất lượng công tác khảo sát:

- Đáp ứng yêu cầu công việc theo Hợp đồng đã ký;
- Tuân thủ Nhiệm vụ, phương án kỹ thuật khảo sát địa chất đã được Chủ đầu tư phê duyệt;



b) Về báo cáo khảo sát:

- Tuân thủ quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu của Nhiệm vụ khảo sát;
- Hình thức trình bày sạch sẽ, bàn giao đủ số lượng theo Hợp đồng đã ký.

c) Các vấn đề khác: Không

**7. Kết luận:**

- Đồng ý nghiệm thu hoàn thành khối lượng công việc khảo sát địa chất do nhà thầu khảo sát thực hiện.
- Biên bản được lập thành 04 bản, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
Giám đốc



**Nguyễn Viết Phát**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
Giám đốc



**PGS.TS Trần Đình Kiên**

## BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH

Dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (Giai đoạn II)

Công việc: Khảo sát địa chất công trình

Bên A: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC

Bên B: Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mô - Địa Chất

Căn cứ xác định:

- Hợp đồng số: 02/HDKT/CDC-CODECO ký ngày 01/11/2023 giữa Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC và Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mô - Địa Chất;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng		Đơn giá	Thành tiền (đồng)		Ghi chú
			Theo hợp đồng	Thực tế		Theo hợp đồng	Thực tế	
I								
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Công tác khoan							
1	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m. Cấp đất đá I-III	m	300	329,1	1.350.000	405.000.000	444.285.000	
2	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m. Cấp đất đá IV-VI	m	60	131,9	1.950.000	117.000.000	257.205.000	
3	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 100m. Cấp đất đá I-III	m	200	33,8	1.450.000	290.000.000	49.010.000	
4	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 100m. Cấp đất đá IV-VI	m	80	36,2	2.100.000	168.000.000	76.020.000	
II	Thí nghiệm hiện trường							
1	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT). Cấp đất đá I-III	lần	250	175	500.000	125.000.000	87.500.000	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng		Đơn giá	Thành tiền (đồng)		Ghi chú
			Theo hợp đồng	Thực tế		Theo hợp đồng	Thực tế	
2	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT). Cấp đất đá IV-VI	lần	70	91	800.000	56.000.000	72.800.000	
III	Thí nghiệm trong phòng							
1	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý thông thường của mẫu đất nguyên dạng	mẫu	100	46	2.100.000	210.000.000	96.600.000	
2	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất không nguyên dạng	mẫu	220	220	1.200.000	264.000.000	264.000.000	
3	Thí nghiệm nén có kết xác định Cv	mẫu	20	20	13.500.000	270.000.000	270.000.000	
4	Thí nghiệm nén ba trục sơ đồ CU	mẫu	20	20	13.500.000	270.000.000	270.000.000	
5	Thí nghiệm mẫu nước đánh giá ăn mòn bê tông và kim loại	mẫu	1	1	5.000.000	5.000.000	5.000.000	
<b>TỔNG CỘNG</b>						<b>2.180.000.000</b>	<b>1.892.420.000</b>	

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

Giám đốc



Nguyễn Viết Phát

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

Giám đốc



PGS.TS Trần Đình Kiên

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 29. tháng 12. năm 2023*

**BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

**Hợp đồng số: 02/HĐKT/CDC-CODECO**

**Công việc: Khảo sát địa chất công trình**

**Dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (Giai đoạn II)**

**Địa điểm: KĐT Nam Thăng Long, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội**

**I - Các căn cứ:**

- Hợp đồng số: 02/HĐKT/CDC-CODECO ký ngày 01/11/2023 giữa Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC và Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mỏ - Địa Chất;
- Căn cứ biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành;
- Căn cứ bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành.

Các bên sau đây tiến hành thanh lý Hợp đồng số: 02/HĐKT/CDC-CODECO như sau:

**II - Đại diện các bên:**

**1. Bên A: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế và xây dựng CDC**

- Người đại diện: Ông Nguyễn Việt Phát Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Lô 17, đường Tuệ Tĩnh, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
- Điện thoại: 0982 881 369
- Mã số thuế: 0900531518
- Tài khoản: 0591001814248
- Mở tại: Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên

**2. Bên B: Công ty TNHH tư vấn, triển khai công nghệ và xây dựng Mỏ - Địa Chất**

- Người đại diện: Ông Trần Đình Kiên Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Số 36, ngõ 30 phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024 3755 0428
- Mã số thuế: 0101074336
- Tài khoản: 111000037499
- Mở tại: Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Thăng Long

**III- Khối lượng và giá trị thực hiện:**

1/ Bên B đã hoàn thành toàn bộ các công việc ghi trong Hợp đồng tư vấn đã ký kết trên với khối lượng, chất lượng đảm bảo tuân theo Nhiệm vụ và Phương án kỹ thuật khảo sát đã được phê duyệt và quy chuẩn Nhà nước.

2/ Giá trị công việc thực hiện:

- Giá trị Hợp đồng: 2.180.000.000 đồng.
- Giá trị thanh lý Hợp đồng: 1.892.420.000 đồng.
- Giá trị bên A đã thanh toán: 0 đồng.

3/ Tổng số tiền bên A còn phải thanh toán cho bên B là: 1.892.420.000 đồng.  
(Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm chín mươi hai triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng./.)

4/ Sau khi nghiệm thu, bên A sẽ thanh toán số tiền còn lại cho bên B. Hai bên hoàn thành hết nghĩa vụ với nhau và Hợp đồng sẽ được thanh lý.

5/ Biên bản này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**



**Giám đốc**

**Nguyễn Viết Phát**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**



**Giám đốc**

**PGS.TS Trần Đình Kiên**



# CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Mã số thuế: 0101074336

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu - Phường Bách Khoa - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: 02437550428

Email: codeco.mdc@gmail.com

Số tài khoản: 111000037499

NH TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long

## HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 28 tháng 12 năm 2023

Mã của cơ quan thuế: 002AFA01C15E0C4343BB446DEC07A1D916

Ký hiệu: 1C23TMD

Số: 104

Họ và tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG CDC

Địa chỉ: Lô 17, đường Tuệ Tĩnh, Phường An Tảo, Thành phố Hưng yên, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Số tài khoản: 0591001814248 Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Hưng Yên

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Mã số thuế: 0900531518

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Khảo sát địa chất công trình dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (Giai đoạn II) Theo hợp đồng số 02/HĐKT/CDC-CODECO ký ngày 01/11/2023.				1.752.240.741
Cộng tiền hàng hoá, dịch vụ:					1.752.240.741
Thuế suất GTGT: 8%		Tiền thuế GTGT:		140.179.259	
Tổng tiền thanh toán:					1.892.420.000

Số tiền bằng chữ: Một tỷ tám trăm chín mươi hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng

Người mua hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Ngày ký: 28/12/2023 17:42:32

Tra cứu hóa đơn tại website: <https://tracuuhoadon.minvoice.vn/> Mã tra cứu: 0158614D20364BF3

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICxoa số dự đk 2020E - Công ty TNHH Hóa đơn điện tử M-invoice - MST: 0106026495- SĐT : 0901 80 16 18)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**  
**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ**  
**XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN**  
Cán bộ tham gia đề tài nghiên cứu khoa học sản xuất năm 2023-2024  
**TẠI CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên Hợp đồng	Số HĐ	Ngày ký Hợp đồng	Ngày thanh lý/nghiệm thu	Tổng giá trị HĐ	Tổng số tiền chuyển về	Chủ nhiệm đề tài	Người tham gia
1	Khảo sát Địa chất công trình dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu CT07-CT1, CT07-CT2	01/HKKT/CDC-CODECO	01/11/2023	29/12/2023	1.509.200.000	1.481.705.000	Phạm Thị Ngọc Hà	Dương Văn Bình Bùi Văn Bình Phạm Thị Việt Nga
2	Khảo sát Địa chất công trình dự án: Các ô đất cao tầng có kí hiệu IV.G.51 & IV.G.52 (giai đoạn II)	02/HKKT/CDC-CODECO	01/11/2023	29/12/2023	2.180.000.000	1.892.420.000	Phạm Thị Ngọc Hà	Dương Văn Bình Bùi Văn Bình Phạm Thị Việt Nga

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**PGS.TS: Lê Trọng Thăng**